

Họ và tên :

Lớp : 5

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN LỚP 5 - Tuần 31

Bài 1. Tìm x:

a) $4,75 + X = 2,4 \times 5,6$

$4,75 + X =$

$X =$

$X =$

c) $X - 7,3 = 13,8 + 9,7$

$X - 7,3 =$

$X =$

$X =$

b) $X \times 7,5 = 44,625 : 1,7$

$X \times 7,5 =$

$X =$

$X =$

d) $X : 6,4 = 34,7 : 23,85$

$X : 7,5 =$

$X =$

$X =$

Bài 2. Đặt tính rồi tính:

$98 + 24,104$

$69 \times 8,07$

$4,25 : 0,017$

$72 : 6,4$

+

x

|

|

|

|

$7 \text{ giờ } 27 \text{ phút} : 3$

$18 \text{ giờ } 55 \text{ phút} : 5$

$25,8 \text{ giờ} : 6$

|

|

|

|

|

|

Bài 3. Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a. $891 + (799 + 109)$

=

=

=

b. $(675,98 + 888,66 + 111,34) \times 0,01$

=

=

=

Bài 4. Một cửa hàng có 600 bộ quần áo đồng phục học sinh. Lần thứ nhất người ta bán được 40% số bộ quần áo đó, lần thứ hai bán được 55% , còn lại 10 bộ quần áo. Hỏi cửa hàng bán được bao nhiêu bộ quần áo?

Bài 5. Một thửa ruộng hình thang có tổng độ dài hai đáy là 250m, chiều cao bằng $\frac{3}{5}$ tổng độ dài hai đáy. Trung bình cứ 100m^2 của thửa ruộng đó thu được 64kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng đó người ta thu được bao nhiêu tấn thóc ?

Bài 6. Một bể nước dạng hình hộp chữ nhật có đáy là hình vuông cạnh 4m, chiều cao 2,8m. Biết rằng 85% thể tích của bể đang chứa nước. Hỏi :

a. Trong bể có bao nhiêu lít nước ?

b. Mức nước chứa trong bể cao bao nhiêu mét ?

Bài 10 . Một thuyền máy đi xuôi dòng từ bến A đến bến B. Vận tốc của thuyền máy khi nước lặng là 22,6 km/giờ và vận tốc dòng nước là 2,2 km/giờ. Sau 1 giờ 15 phút thì thuyền máy đến bến B. Tính độ dài quãng sông AB.
